



Thanh Hóa, ngày 28 tháng 11 năm 2023

DANH SÁCH
Các đơn vị ủng hộ hỏa hoạn cháy nhà xe N1

Stt	Đơn vị	Số tiền	Hình thức chuyển tiền
1.	LCĐ Khoa Nông - Lâm - Ngư nghiệp	1.350.000đ	Trực tiếp
2.	LCĐ Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	10.850.000đ	Chuyển khoản
3.	LCĐ Khoa Công nghệ thông tin & TT	2.000.000đ	Chuyển khoản
4.	LCĐ Khoa Kỹ thuật Công nghệ	1.250.000đ	Trực tiếp
5.	LCĐ Khoa Giáo dục Mầm non	17.270.000đ	Trực tiếp
6.	LCĐ Khoa Giáo dục Tiểu học	9.378.000đ	Trực tiếp
7.	LCĐ Khoa Lý luận Chính trị - Luật	3.830.000đ	Trực tiếp
8.	LCĐ Khoa Khoa học Tự nhiên	14.275.000đ	Chuyển khoản
9.	LCĐ Khoa Khoa học Xã hội	10.095.000đ	Chuyển khoản
10.	LCĐ Khoa Tâm lý - Giáo dục	300.000đ	Trực tiếp
11.	LCĐ Khoa Giáo dục Thể chất	1.000.000đ	Trực tiếp
12.	Tổ chức, Các nhà hảo tâm	17.272.000đ	Chuyển khoản
Tổng:		88.870.000đ	

(Tổng bằng chữ: Tám mươi tám triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng)

BCH ĐOÀN TRƯỜNG

Chi nhánh/Branch: NHTMCP DT&PTVN-CN THANH HOA

Số: /BC 03a

SAO KÊ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG/ACCOUNT STATEMENT

Từ ngày/From Date: 12/12/2023 Đến ngày/To date: 25/12/2023

Khách hàng / Customer:

DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRUONG DAI HOC HONG DUC

Địa chỉ/

565 QUANG TRUNG 3 P DONG VE / THANH HOA

Mã KH / Cif No

15842362

Address:

Tên tài khoản / Account Name:

DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU

Loại tiền tệ/

VND

Số tài khoản / Account No:

5011691143

Currency:

(Số tài khoản cũ / Old Account No:

50110001691143)

STT (No)	Ngày giao dịch (Trans Date)	Ngày hiệu lực (EFD Date)	Mã giao dịch (Trans Code)	Phát sinh nợ (Debit amount)	Phát sinh có (Credit amount)	Số dư (Balance)	Số chứng từ SEQ No.	Mã GDV Teller ID	Mã CN Branch	Diễn giải (Txn Description)
Số dư đầu kỳ (Opening balance)						845,225.00				
1	13/12/2023 09:53:16	13/12/2023	DD	0.00	50,000.00	895,225.00	6	A19_OMN I	501000	5011691143 LE THI TUYEN Chuyen tien
2	13/12/2023 09:53:22	13/12/2023	DD	0.00	500,000.00	1,395,225.00	7	A42_CTL NH39	990000	TK The 3877422412 tại MB JUC MINH QUY Tong doi truong dai SVTN khoa 2022 2020 ung no cac ban sinh vien CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002
3	13/12/2023 10:12:47	13/12/2023	DD	0.00	20,000.00	1,415,225.00	8	A19_OMN I	501000	5011691143 ung no cac ban khong thay man
4	13/12/2023 10:19:09	13/12/2023	DD	0.00	200,000.00	1,615,225.00	9	A42_CTL NH6	990000	TK The 374011158888 tại MB CTY THIET BI HONH MAY TUE UPH HONH NG TA HONG DUC VU HOA HONH 12/23 CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002
5	13/12/2023 10:36:19	13/12/2023	DD	0.00	20,000.00	1,635,225.00	10	A19_OMN I	501000	5011691143 ung no cac ban THAM Chuyen tien
6	13/12/2023 11:51:29	13/12/2023	DD	0.00	30,000.00	1,665,225.00	11	A19_OMN I	501000	5011691143 HO THI PHONG ung no
7	13/12/2023 12:00:10	13/12/2023	DD	0.00	100,000.00	1,765,225.00	12	A42_CTL NH1	990000	TK The 1403784535011 tại TCB TO THI HUONG Chuyen CHNPTQ Thanh Hoa FD23347942450138 CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002
8	13/12/2023 12:04:35	13/12/2023	DD	0.00	100,000.00	1,865,225.00	13	A42_CTL NH7	990000	TK The 361027452853 tại Agribank 9/07/50110001691143 TRU NG THI TRANG Chuyen khoan CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002
9	13/12/2023 12:15:26	13/12/2023	DD	0.00	50,000.00	1,915,225.00	14	A19_OMN I	501000	5011691143 LE THI TUYEN Chuyen tien
10	13/12/2023 12:21:44	13/12/2023	DD	0.00	100,000.00	2,015,225.00	15	A19_OMN I	501000	5011691143 HO THI PHONG Chuyen tien
11	13/12/2023 12:22:04	13/12/2023	DD	0.00	50,000.00	2,065,225.00	16	A42_CTL NH10	990000	TK The 00333130142 tại MB Do Thi Huong K25 tại chnh ngan hang khoa K2 QTKD CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002
12	13/12/2023 12:29:21	13/12/2023	DD	0.00	3,000,000.00	5,065,225.00	17	A42_CTL NH36	990000	TK The 01570126705035 tại MB VU HOA Chuyen khoan TCM 38204 HONH CONG SAN HO CHI MINH 50110001691143 CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002
13	13/12/2023 12:35:25	13/12/2023	DD	0.00	40,000.00	5,105,225.00	18	A42_CTL NH38	990000	TK The 000000139000 Thuy phong Chuyen khoan hoan truong Hong Duc CTLNHID00000656756047- 11-CRE-002

Chứng từ này được in/chuyển đổi trực tiếp từ hệ thống In sao kê tài khoản khách hàng của BIDV

Trang /Page No 1 of 1

14	13/12/2023 14:31:47	13/12/2023	DD	0.00	500,000.00	5,605,225.00	19	A19_OMN I	501000	5011691143 K25B GDTH ung ho
15	13/12/2023 17:17:15	13/12/2023	DD	0.00	150,000.00	5,755,225.00	20	A19_OMN I	501000	5011691143 HOANG THI NHU TRANG K24B GDTH ung ho khac phuc hau qua hoa hoan nha xe ktx HDU
16	13/12/2023 17:26:45	13/12/2023	DD	0.00	88,888.00	5,844,113.00	21	A19_OMN I	501000	5011691143 MAI NGOC ANH ung ho truong Hong Duc
17	13/12/2023 17:35:08	13/12/2023	DD	0.00	1,000,000.00	6,844,113.00	22	A42_CTL NH30	990000	TKThe: 1190820041711, tai MB. LE THI THAO NGUYEN k25 dhsp ngu van ctc ung ho cac ban bi chay xe CTLNHID000006661833208-11-CRE-002
18	13/12/2023 17:38:53	13/12/2023	DD	0.00	2,328.00	6,846,441.00	23	A42_CTL NH35	990000	TKThe: 1025049194, tai VCB. MBVCB.4833957790.055760. Ung ho vu hoa hoan CT tu 1025049194 NGUYEN THE NGOC toi 50110001691143 DOAN THANH NINH CONG SAN HO CHI MINH TRU tai BIDV CTLNHID000006661891223-11-CRE-002
19	13/12/2023 18:04:31	13/12/2023	DD	0.00	20,000.00	6,866,441.00	24	A42_CTL NH6	990000	TKThe: 0971974323, tai MB. CAO THI THU chuyen khoan ung ho sinh vien bi thiet hai tai san trong dam chay CTLNHID000006662268511-11-CRE-002
20	13/12/2023 18:16:55	13/12/2023	DD	0.00	3,000.00	6,869,441.00	25	A42_CTL NH22	990000	TKThe: 2601092006, tai MB. Ung ho 300 chiec xe bi chay cua it nhung ma tuoi that tam day nhe CTLNHID000006662432278-11-CRE-002
21	13/12/2023 18:38:52	13/12/2023	DD	0.00	50,000.00	6,919,441.00	26	A19_OMN I	501000	5011691143 NGUYEN THI NHAM K24A GDMN
22	13/12/2023 19:22:40	13/12/2023	DD	0.00	10,000.00	6,929,441.00	27	A19_OMN I	501000	5011691143 LE MINH ANH Chuyen tien
23	13/12/2023 19:45:20	13/12/2023	DD	0.00	200,000.00	7,129,441.00	28	A19_OMN I	501153	5011691143 VU THI THANH THUY Chuyen tien ung ho
24	13/12/2023 19:48:58	13/12/2023	DD	0.00	100,000.00	7,229,441.00	29	A42_CTL NH12	990000	TKThe: 090918082000, tai MB. Le Thi Quynh Anh cuu sinh vien DHHD ung ho ho tro sinh vien bi thiet hai tai san cac e co gang nhe CTLNHID000006663589116-11-CRE-002
25	13/12/2023 21:01:42	13/12/2023	DD	0.00	100,000.00	7,329,441.00	30	A19_OMN I	123150	5011691143 VAN ANH Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua hoa hoan
26	13/12/2023 21:05:00	13/12/2023	DD	0.00	50,000.00	7,379,441.00	31	A42_CTL NH31	990000	TKThe: 19038724748013, tai TCB. TRAN THI THUY LINH chuyen FT23347989095813 CTLNHID000006664423165-11-CRE-002
27	13/12/2023 21:54:20	13/12/2023	DD	0.00	50,000.00	7,429,441.00	32	A19_OMN I	501000	5011691143 NGO THI TRA MY ung ho khac phuc hoa hoan nha xe n1
28	13/12/2023 21:58:46	13/12/2023	DD	0.00	2,000.00	7,431,441.00	33	A42_CTL NH17	990000	TKThe: 9704030114091264, tai Sacombank. IBFT ung ho CTLNHID000006664898075-11-CRE-002
29	13/12/2023 22:13:55	13/12/2023	DD	0.00	30,000.00	7,461,441.00	34	A19_OMN I	501000	5011691143 LE PHU HAI Chuyen tien. cuu sinh vien k25A cntt
30	13/12/2023 22:47:01	13/12/2023	DD	0.00	20,000.00	7,481,441.00	35	A19_OMN I	501000	5011691143 HOANG LE THUY AN LOP K26C KE TOAN
31	14/12/2023 00:32:57	14/12/2023	DD	0.00	500,000.00	7,981,441.00	36	A42_CTL NH19	990000	TKThe: 3511205223692, tai Agribank. BIDV.50110001691143. LE THI NGOC YEN ung ho ho tro sinh vien thiet hai tai san CTLNHID000006665313089-11-CRE-002; thoi gian GD: 13122023 23:17:23
32	14/12/2023 00:38:33	14/12/2023	DD	0.00	200,000.00	8,181,441.00	37	A42_CTL NH19	990000	TKThe: 103813881998, tai Vietinbank. TRAN THI THANH PHUONG cuu sv K19 DHSP Tieng Anh ung ho khac phuc hoa hoan tai nha xe ktx N1 CTLNHID000006665387699-11-CRE-002; thoi gian GD: 13122023 23:41:58

33	14/12/2023 07:08:02	14/12/2023	DD	0.00	50,000.00	8,231,441.00	38	A42_CTL NH7	990000	TKThe 1018267816 tại VCB MBVCB 4816108130 028390 LE TRONG QUAN K26C - KE TOAN UNG HO CTU 1018267816 LE TRONG QUAN HOI 50110001691143 DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU tai BIDV - CTUNHDI000006666043749-11-CRE-002
34	14/12/2023 12:32:52	14/12/2023	DD	0.00	50,000.00	8,281,441.00	39	A42_CTL NH20	990000	TKThe 0385545273 tại MB QUACH THI HONG HANH K26C Ke Toan ung ho - CTUNHDI000006669820205-11-CRE-002
35	14/12/2023 15:32:50	14/12/2023	DD	0.00	500,000.00	8,781,441.00	40	A42_CTL NH15	990000	TKThe 0853800105 tại VPB K24-DHSP DIA LY UNG HO - CTUNHDI000006671799328-11-CRE-002
36	14/12/2023 16:12:23	14/12/2023	DD	0.00	200,000.00	8,981,441.00	41	A42_CTL NH6	990000	TKThe 0912892136 tại MB CO GIAO DUONG THUY TRUONG DT LAI XE VICET UNG HO VU CHAY NHA XE - CTUNHDI000006672347567-11-CRE-002
37	14/12/2023 17:42:46	14/12/2023	DD	0.00	200,000.00	9,181,441.00	42	A42_CTL NH29	990000	TKThe 9946196453 tại VCB MBVCB 4841192329 085305 LE THI NHUNG K25A DH ke toan khoa KT-QTKD ung ho cac ban sv bi chay xe CTU 9946196453 LE THI NHUNG toi 50110001691143 DOAN THANH NIEN CO- CTUNHDI000006673792452-11-CRE-002
38	14/12/2023 19:30:11	14/12/2023	DD	0.00	200,000.00	9,381,441.00	43	A19_OMN I	501156	5011691143 Le Thanh Xuan K24 Luat ung ho.
39	14/12/2023 20:41:45	14/12/2023	DD	0.00	500,000.00	9,881,441.00	44	A42_CTL NH14	990000	TKThe 24256317 tại ACB KHAC PHUC HOA HOAN NHA XE KTX HONG DUC-141223-20:41:42 584679 - CTUNHDI000006676260884-11-CRE-002
40	14/12/2023 22:30:55	14/12/2023	DD	0.00	30,000.00	9,911,441.00	45	A42_CTL NH2	990000	TKThe 9704229201500465519 tại MB cua it long nhieu LE THI HANG ung ho vu chay nha xe truong hong duc - CTUNHDI000006677299237-11-CRE-002
41	15/12/2023 11:00:53	15/12/2023	DD	0.00	200,000.00	10,111,441.00	46	A42_CTL NH31	990000	TKThe 868679071020 tại MB Nguyen Thi Ngoc Trang SV lop K23C Ke Toan ung ho - CTUNHDI000006680965027-11-CRE-002
42	15/12/2023 11:01:20	15/12/2023	DD	0.00	500,000.00	10,611,441.00	47	A19_OMN I	501000	5011691143 LOP K25 DHSP DIA LY UNG HO
43	16/12/2023 10:55:44	16/12/2023	DD	0.00	10,000.00	10,621,441.00	48	A19_OMN I	501000	5011691143 Ho Yen Nhi K25C Ke toan MSV 2364010176 ho tro cac sinh vien vu chay nha xe
44	16/12/2023 10:58:59	16/12/2023	DD	0.00	30,000.00	10,651,441.00	49	A42_CTL NH35	990000	TKThe 9704229205530690799 tại MB Ha Thi Phuong Linh ung ho khac phuc hau qua hoa hoan tai nha xe ktx n1 - CTUNHDI000006694121690-11-CRE-002
45	17/12/2023 12:07:48	17/12/2023	DD	0.00	700,000.00	11,351,441.00	50	A42_CTL NH37	990000	TKThe 0399913003 tại MB K24 DHSP LICH SU CLC ung ho sinh vien bi thiet hai tai san - CTUNHDI000006705989462-11-CRE-002
46	17/12/2023 22:10:06	17/12/2023	DD	0.00	30,000.00	11,381,441.00	51	A19_OMN I	501000	5011691143 CAO TUNG SON Chuyen tien
47	18/12/2023 09:42:39	18/12/2023	DD	0.00	100,000.00	11,481,441.00	52	A29_IMA P03	990000	REM 9901DP231218000021919 BO TRINH THI THU TRANG FO-50110001691143 DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU DTLS- REF2811182 CT 38202001 NHTMCP DAU TU VA PHAT TRIEN VN CN THANH HOA CUU SV KSA UNGHO SINHVIEN Bank Charge 00 VAT 00
48	18/12/2023 10:16:39	18/12/2023	DD	0.00	600,000.00	12,081,441.00	53	A19_OMN I	501000	5011691143 KHON KHACH LOP K25 Su pham Lich Su CLC ung ho
49	18/12/2023 10:55:57	18/12/2023	DD	0.00	500,000.00	12,581,441.00	54	A19_OMN I	501000	5011691143 KHON KHACH LOP K25 Du lich ung ho cac ban chay xe N1

Chứng từ này được in/chuyển đổi trực tiếp từ hệ thống In sao kê tài khoản khách hàng của BIDV.

Trang /Page No 3 of 7

50	18/12/2023 11 11 50	18/12/2023	DD	0.00	2,000,000.00	14,581,441.00	55	A34_IBAN K	501000	KẾ TOÁN AN HIỆU MINH ỦNG HỖ KHÁC PHỤC HOÀ HOÀN XÂY RA TẠI NHÀ XE KÝ TỰC XA TRƯỜNG ĐH HỒNG DỤC THÀNH HOÀ
51	18/12/2023 11 41 41	18/12/2023	DD	0.00	30,000.00	14,611,441.00	56	A42_CTL NH10	990000	TKThe: 2880689668888, tại MB. LE QUOC DUONG chuyển khoản CTLNHDI000006716850762- 11-CRE-002
52	18/12/2023 14 52 41	18/12/2023	DD	0.00	200,000.00	14,811,441.00	57	A42_CTL NH2	990000	TKThe: 19031426301011, tại TCB, bùi thi hoa sv lop K25A2 khoa GOTT ủng hộ khác phục hậu quả hỏa hoạn FT23352204085736 CTLNHDI000006719054212- 11-CRE-002
53	18/12/2023 16 32 40	18/12/2023	DD	0.00	50,000.00	14,861,441.00	58	A19_OMN I	501000	5011691143 HÀ THI MINH THAO Chuyển tiền
54	18/12/2023 17 46 18	18/12/2023	DD	0.00	3,195,000.00	18,056,441.00	59	A42_CTL NH5	990000	TKThe: 1014703256, tại VCB MBVCB 4870741237 023410, K25 DHSP NGU VAN UNG HO CT tu 1014703256 TRUONG THI HAI BINH tại 50110001691143 DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU tại BIDV CTLNHDI000006721674020- 11-CRE-002
55	18/12/2023 19 57 59	18/12/2023	DD	0.00	1,000,000.00	19,056,441.00	60	A42_CTL NH10	990000	TKThe: 3510205297651, tại Agrbank BIDV 50110001691143 Lop K23A SP NGU VAN ủng hộ việc khác phục vụ cháy xe của cb SV vừa qua CTLNHDI000006723481498- 11-CRE-002
56	18/12/2023 19 59 48	18/12/2023	DD	0.00	500,000.00	19,556,441.00	61	A42_CTL NH39	990000	TKThe: 0757041003999, tại VCCB, Chi đoàn K23-DH du lich ck ủng hộ CTLNHDI000006723503804- 11-CRE-002
57	18/12/2023 20 45 08	18/12/2023	DD	0.00	30,000.00	19,586,441.00	62	A42_CTL NH4	990000	TKThe: 106877048971, tại Vietinbank, LE THANH CAO ủng hộ CTLNHDI000006724042449- 11-CRE-002
58	18/12/2023 21 12 44	18/12/2023	DD	0.00	50,000.00	19,636,441.00	63	A42_CTL NH18	990000	TKThe: 3110245678900, tại MB, NGUYEN MAI HOA chuyển khoản CTLNHDI000006724342201- 11-CRE-002
59	18/12/2023 21 19 34	18/12/2023	DD	0.00	50,000.00	19,686,441.00	64	A42_CTL NH26	990000	TKThe: 11021111999999, tại MB, LE VU TRONG chuyển khoản CTLNHDI000006724411778- 11-CRE-002
60	18/12/2023 21 24 41	18/12/2023	DD	0.00	50,000.00	19,736,441.00	65	A42_CTL NH6	990000	TKThe: 11021111999999, tại MB, Ngo Thi Thanh Mai CTLNHDI000006724462986- 11-CRE-002
61	18/12/2023 21 29 06	18/12/2023	DD	0.00	50,000.00	19,786,441.00	66	A42_CTL NH11	990000	TKThe: 0001174333604, tại MB, BUI THI HA chuyển khoản CTLNHDI000006724505121- 11-CRE-002
62	18/12/2023 22 38 57	18/12/2023	DD	0.00	50,000.00	19,836,441.00	67	A42_CTL NH3	990000	TKThe: 0948594258, tại MB, NGO QUANG DANG chuyển khoản CTLNHDI000006725018519- 11-CRE-002
63	19/12/2023 09 10 26	19/12/2023	DD	0.00	550,000.00	20,386,441.00	68	A19_OMN I	501000	5011691143 PHAM THI THANH NHAN Chuyển tiền
64	19/12/2023 11 58 41	19/12/2023	DD	0.00	35,000.00	20,421,441.00	69	A19_OMN I	501000	5011691143 DUONG KHAC BINH Chuyển tiền ủng hộ khác phục hỏa hoạn
65	19/12/2023 13 49 29	19/12/2023	DDM	165,000.00	0.00	20,256,441.00	70	A27_CHG COL38	501156	PHI QUAN LY TAI KHOAN 501xxx143 Q4 2023
66	19/12/2023 15 10 10	19/12/2023	DD	0.00	200,000.00	20,456,441.00	71	A42_CTL NH26	990000	TKThe: 13568757, tại ACB, UNG HO HSSV CHAY XE- 191223-15:10:09 070832 CTLNHDI000006731122724- 11-CRE-002
67	19/12/2023 15 35 22	19/12/2023	DD	0.00	10,000.00	20,466,441.00	72	A42_CTL NH2	990000	TKThe: 0962480298, tại MB, VIEN THI TAM chuyển khoản CTLNHDI000006731453401- 11-CRE-002

68	19/12/2023 15:39:15	19/12/2023	DD	0.00	10.000.00	20.476.441.00	73	A42_CTL NH12	990000	TKThe 102879582535, tại Vietcombank LE THI NGOC ANH chuyển tiền - CTLNHID000006731505435- 11-CRE-002
69	19/12/2023 15:55:50	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.496.441.00	74	A42_CTL NH17	990000	TKThe 80031700052005, tại MB BUR THI LE THUY chuyển khoản - CTLNHID000006731730607- 11-CRE-002
70	19/12/2023 15:56:40	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.516.441.00	75	A19_OMN I	501000	5011691143 LE THI QUYNH NGA chuyển tiền - CTLNHID000006732129539- 11-CRE-002
71	19/12/2023 16:06:52	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.536.441.00	76	A19_OMN I	501000	5011691143 NGUYEN THAO ANH chuyển tiền - TKThe 0778599652, tại MB NGUYEN THI NHUNG chuyển khoản - CTLNHID000006732129539- 11-CRE-002
72	19/12/2023 16:24:14	19/12/2023	DD	0.00	10.000.00	20.546.441.00	77	A42_CTL NH13	990000	TKThe 0000967050386, tại MB NGUYEN THI NGOC ANH chuyển khoản - CTLNHID000006732357958- 11-CRE-002
73	19/12/2023 16:39:55	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.566.441.00	78	A42_CTL NH29	990000	TKThe 65860943717016, tại MB LE PHUONG THAO chuyển khoản - CTLNHID000006732414165- 11-CRE-002
74	19/12/2023 16:43:33	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.586.441.00	79	A42_CTL NH32	990000	TKThe 7382381, tại ACB UNG HO-191223-16 46 26 185391 - CTLNHID000006732459277- 11-CRE-002
75	19/12/2023 16:46:26	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.606.441.00	80	A42_CTL NH35	990000	TKThe 102879582535, tại Vietcombank LE THI NGOC ANH chuyển tiền - CTLNHID000006733003000- 11-CRE-002
76	19/12/2023 17:21:10	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.626.441.00	81	A42_CTL NH27	990000	TKThe 0366915932, tại MB LUU THI DUYEN chuyển khoản - CTLNHID00000673330453- 11-CRE-002
77	19/12/2023 17:41:29	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.646.441.00	82	A42_CTL NH25	990000	TKThe 0962480298, tại MB VIEN THI TAM chuyển khoản - CTLNHID000006733520341- 11-CRE-002
78	19/12/2023 17:53:27	19/12/2023	DD	0.00	20.000.00	20.666.441.00	83	A42_CTL NH6	990000	TKThe 0947429214, tại MB LE THUY LINH chuyển khoản - CTLNHID000006733573122- 11-CRE-002
79	19/12/2023 17:56:53	19/12/2023	DD	0.00	10.000.00	20.676.441.00	84	A42_CTL NH12	990000	5011691143 LE THI THANH TRA Sinh viên lớp K23 VAN CLC ủng hộ khác phục hậu quả cháy nhà xe - TKThe 0932373163, tại VPB tap the lop k25 SPLS ủng hộ - CTLNHID000006735495718H 11-CRE-002
80	19/12/2023 18:33:48	19/12/2023	DD	0.00	200.000.00	20.876.441.00	85	A19_OMN I	501000	TKThe 00002454495, tại Tienphongbank, em ủng hộ các bạn bị mất xe máy a - CTLNHID000006738862765- 11-CRE-002
81	19/12/2023 20:26:05	19/12/2023	DD	0.00	300.000.00	21.176.441.00	86	A42_CTL NH19	990000	5011691143 NGUYEN THI NGOC MAI chuyển tiền ủng hộ khác phục hóa hoàn của SV khoa KHTN - 5011691143 NGUYEN THI NGOC MAI chuyển tiền ủng hộ của SV lớp K24 DHSP Vát ly khoa KHTN
82	20/12/2023 09:34:36	20/12/2023	DD	0.00	90.000.00	21.266.441.00	87	A42_CTL NH20	990000	TKThe 0348238942, tại MB LE HOANG ANH chuyển khoản - CTLNHID000006741110856- 11-CRE-002
83	20/12/2023 10:38:17	20/12/2023	DD	0.00	13,035,000.00	34,301,441.00	88	A19_OMN I	501152	TKThe 3605079404, tại MB LE THI THU HUYEN chuyển khoản - CTLNHID000006743587364- 11-CRE-002
84	20/12/2023 11:34:13	20/12/2023	DD	0.00	1,240,000.00	35,541,441.00	89	A19_OMN I	501152	TKThe 8882216122004, tại MB NGUYEN TRA XUAN chuyển khoản - CTLNHID000006743570253- 11-CRE-002
85	20/12/2023 12:27:49	20/12/2023	DD	0.00	30.000.00	35,571,441.00	90	A42_CTL NH37	990000	
86	20/12/2023 16:03:28	20/12/2023	DD	0.00	30.000.00	35,601,441.00	91	A42_CTL NH40	990000	
87	20/12/2023 16:04:13	20/12/2023	DD	0.00	20.000.00	35,621,441.00	92	A42_CTL NH28	990000	

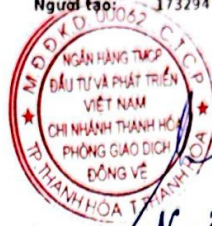
Chứng từ này được in/chuyển đổi trực tiếp từ hệ thống In sao kê tài khoản khách hàng của BIDV.

Trang /Page No 5 of 7

88	20/12/2023 16 10 12	20/12/2023	DD	0.00	10,000.00	35,631,441.00	93	A42_CTL NH29	990000	TKThe 1540217258 tại VCB MBVCB 4884104666 048474 NGUYEN MINH THIET chuyển tiền CT từ 1049217258 NGUYEN MINH THIET tại 50110001691143 DOANH THANH NIEN CÔNG SAN HO CHI MINH TRU tại BIDV - CTLNHDI000006743684254-11-CRE-002
89	20/12/2023 19 39 58	20/12/2023	DD	0.00	500,000.00	36,131,441.00	94	A19_OMN I	501000	5011691143 Tập thể anh viên lớp K23 VAN CLC khoa KHXH ủng hộ khác phục hậu quả cháy nhà xe
90	21/12/2023 08 01 18	21/12/2023	DD	0.00	200,000.00	36,331,441.00	95	A19_OMN I	501000	5011691143 VU CAC DINH Chuyển tiền ủng hộ nhà xe
91	21/12/2023 08 02 35	21/12/2023	DD	0.00	300,000.00	36,631,441.00	96	A19_OMN I	501156	5011691143 LE MAI HUONG GV liên cấp HD ủng hộ tiền chạy nhà xe
92	21/12/2023 08 07 16	21/12/2023	DD	0.00	200,000.00	36,831,441.00	97	A19_OMN I	501000	5011691143 cô Tư trưởng Liên Cấp ủng hộ nhà xe N1
93	21/12/2023 16 31 59	21/12/2023	DD	0.00	170,000.00	37,001,441.00	98	A19_OMN I	501000	5011691143 BUI THI THUY NGUYET Chuyển tiền
94	21/12/2023 16 39 44	21/12/2023	DD	0.00	30,000.00	37,031,441.00	99	A42_CTL NH15	990000	TKThe 1029819323 tại VCB MBVCB 4891699406 038216 HO ANH NGOC chuyển tiền CT từ 1029819323 HO ANH NGOC tại 50110001691143 DOANH THANH NIEN CÔNG SAN HO CHI MINH TRU tại BIDV - CTLNHDI000006755959433-
95	21/12/2023 17 32 31	21/12/2023	DD	0.00	30,000.00	37,061,441.00	100	A42_CTL NH31	990000	TKThe 0984241615 tại MB DO HAI ANH chuyển khoản - CTLNHDI000006756825797-11-CRE-002
96	21/12/2023 17 34 20	21/12/2023	DD	0.00	30,000.00	37,091,441.00	101	A19_OMN I	501000	5011691143 Nguyen Thi Quynh Nhu chuyển tiền
97	21/12/2023 17 41 26	21/12/2023	DD	0.00	30,000.00	37,121,441.00	102	A19_OMN I	501000	5011691143 BUI THI THUY NGUYET Chuyển tiền
98	21/12/2023 18 47 15	21/12/2023	DD	0.00	20,000.00	37,141,441.00	103	A42_CTL NH40	990000	TKThe 0778599632 tại MB NGUYEN THI NHUNG chuyển khoản - CTLNHDI000006757914800-11-CRE-002
99	21/12/2023 21 44 14	21/12/2023	DD	0.00	2,500,000.00	39,641,441.00	104	A42_CTL NH30	990000	TKThe 7567121087 tại TCB KSA DH Ke toán 2006-2010 ủng hộ hòa hoãn FT23356934905220 - CTLNHDI000006759990445-11-CRE-002
100	22/12/2023 09 20 34	22/12/2023	DD	0.00	50,000.00	39,691,441.00	105	A42_CTL NH32	990000	TKThe 13602051999 tại Tienphongbank NGUYEN THUY DUNG ủng hộ chạy nhà xe trường Hong Duc - CTLNHDI000006762444109-11-CRE-002
101	23/12/2023 08 44 08	23/12/2023	DD	0.00	100,000.00	39,791,441.00	106	A19_OMN I	501000	5011691143 TRINH THI PHUONG K24A khoa GDTH ủng hộ nhân nhân chạy xe
102	23/12/2023 15 06 29	23/12/2023	DD	0.00	30,000.00	39,821,441.00	107	A42_CTL NH10	990000	TKThe 3200519721973 tại MB NGUYEN THI NGOC ANH K26 TTDPT ủng hộ chạy nhà xe ktx - CTLNHDI000006778152989-11-CRE-002
103	23/12/2023 15 33 18	23/12/2023	DD	0.00	700,000.00	40,521,441.00	108	A42_CTL NH6	990000	TKThe 0010137093508 tại MB K24BNNNA ủng hộ chạy xe trường - CTLNHDI000006778465303-11-CRE-002
104	24/12/2023 20 26 27	24/12/2023	DD	0.00	200,000.00	40,721,441.00	109	A42_CTL NH29	990000	TKThe 117811111982 tại VPB Cuu Sv DH HD ủng hộ xe Sv - CTLNHDI000006792840881-11-CRE-002
105	25/12/2023 00 45 31	25/12/2023	IIPD	0.00	1,660.00	40,723,101.00	110		0	Thanh toán lại tháng 12/2023
106	25/12/2023 01 04 19	25/12/2023	DD	0.00	500,000.00	41,223,101.00	111	A42_CTL NH24	990000	TKThe 0998788888868 tại MB CLB Giot Hong HDU ủng hộ vu hòa hoãn nhà xe KTX N1 - CTLNHDI000006794134683-11-CRE-002; thời gian GD 24122023 23 28 24
107	25/12/2023 09 55 57	25/12/2023	DD	0.00	10,350,000.00	51,573,101.00	112	A19_OMN I	501152	5011691143 LCD khoa KT.QTKD ủng hộ chạy nhà xe

Cộng phát sinh (Total Amount)	165,000.00	50,892,876.00	
Số dư cuối kỳ (Closing balance)		51,573,101.00	

Người tạo: 173294



Nguyễn Thị Ngọc Anh



Ký bởi: Ngân hàng Thương mại Cổ phần
Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh
Thanh Hoá
Thời gian ký: 26/12/2023 13:59:29

Chứng từ này được in/chuyển đổi trực tiếp từ hệ thống In sao kê tài khoản khách hàng của BIDV.

Trang /Page No 7 of 7

GIẤY RÚT TIỀN MẶT CASH WITHDRAWAL SLIP

Ngày/Date:

Tên tài khoản trích nợ/Dr A/C name:	
Số tài khoản trích nợ/Dr A/C No:	
Tại Ngân hàng/At Bank:	
Số tiền bằng số/Amount in figures:	
Số tiền bằng chữ/Amount in words:	
Đề nghị quy đổi ra/Request for changing into: ☐ Phí trong số tiền rút/Deduct ☐ Phí thu từ tiền mặt/Fee in cash ☐ Phí thu từ tài khoản/Fee collected from A/C:	Tỷ giá/Ex rate:
Nội dung/Remarks:	
Người lĩnh tiền/Cash receiver: Số CCCD/HC/ID No: Nơi cấp/Place: Địa chỉ/Address:	
Ngày cấp/Date: Điện thoại/Tel:	

Khách hàng xác nhận các thông tin trên là chính xác/Please sign to confirm the above information is accurate

Người lĩnh tiền
Cash receiver
(Ký, họ tên/Sign & full name)

Kế toán trưởng
Chief Accountant
(Ký, họ tên/Sign & full name)

Chủ tài khoản
Account holder
(Ký, họ tên/Sign & full name)

Giao dịch viên
Teller

Kiểm soát viên
Supervisor

Cảm ơn quý khách hàng đã sử dụng dịch vụ của BIDV
Thank you for using BIDV's services

Mẫu số: C006

Chi nhánh/Branch: NHTMCP DT&PTVN-CN THANH HOA

Số: /BC 03a

SAO KÊ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG/ACCOUNT STATEMENT

Từ ngày/From Date: 25/12/2023 Đến ngày/To date: 26/12/2023

Khách hàng / Customer:

DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRUONG DAI HOC HONG DUC

Địa chỉ/

565 QUANG TRUNG 3 P DONG VE / THANH HOA

Mã KH / Cif No

15842362

Address:

HOA

Tên tài khoản / Account Name:

DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU

Loại tiền tệ/

VND

Số tài khoản / Account No:

5011691143

Currency:

VND

(Số tài khoản cũ / Old Account No:

50110001691143)

STT (No)	Ngày giao dịch (Trans Date)	Ngày hiệu lực (EFD Date)	Mã giao dịch (Trans Code)	Phát sinh nợ (Debit amount)	Phát sinh có (Credit amount)	Số dư (Balance)	Số chứng từ SEQ No	Mã GDV Teller ID	Mã CN Branch	Diễn giải (Txn Description)
Số dư đầu kỳ (Opening balance)						40,721,441.00				
1	25/12/2023 00:45:31	25/12/2023	IIPD	0.00	1,660.00	40,723,101.00	110		0	Thanh toán lại tháng 12/2023
2	25/12/2023 01:04:19	25/12/2023	DD	0.00	500,000.00	41,223,101.00	111	A42_CTL NH24	990000	TKThe 0998788888888 tại MB CLB Giot Hong HDU ủng hộ vụ hòa hoãn nhà xe KTX N1 CTLNHD000006794134683-11-CRE-002 thời gian GD 24122023 23:28:24
3	25/12/2023 09:55:57	25/12/2023	DD	0.00	10,350,000.00	51,573,101.00	112	A19_OMN I	501152	5011691143 LCD khoa KT QTKD ủng hộ chạy nhà xe
4	26/12/2023 13:55:28	26/12/2023	DD	0.00	500,000.00	52,073,101.00	113	A19_OMN I	501152	5011691143 LCD khoa KT QTKD ủng hộ chạy nhà xe bsung
5	26/12/2023 14:25:16	26/12/2023	DD	0.00	2,000,000.00	54,073,101.00	114	A19_OMN I	501152	5011691143 NGUYEN DINH THINH Chuyen tien
6	26/12/2023 14:26:22	26/12/2023	DD	0.00	1,100,000.00	55,173,101.00	115	A42_CTL NH11	990000	TKThe 3510215030374 tại Agribank BIDV 50110001691143 NGUYEN THI HUONG tap the lopk25b1 khoa gdmn ủng hộ xe bi chay CTLNHD000006812432770-11-CRE-002
7	26/12/2023 16:17:42	26/12/2023	ZDWC	51,000,000.00	0.00	4,173,101.00	116	173294	501156	LE DUC DAT Rut tien
Tổng phát sinh (Total Amount)				51,000,000.00	14,451,660.00					
Số dư cuối kỳ (Closing balance)						4,173,101.00				

Người tạo: 173294



Ký bởi: Ngân hàng Thương mại
Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Thanh Hoá
Thời gian ký: 27/12/2023 09:41:39

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Chứng từ này được in/chuyển đổi trực tiếp từ hệ thống In sao kê tài khoản khách hàng của BIDV.

Trang /Page No 1 of 1

Ngày /Date: 26/12/2023

Tên tài khoản trích nợ /Dr A/C name: DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU

Số tài khoản trích nợ /Dr A/C No: 5011691143

Tại Ngân hàng /At Bank: NGAN HANG TMCP DT & PT VN CN THANH HOA PGD DONG VE

Số tiền bằng số /Amount in figures: 51,000,000 VND

Số tiền bằng chữ /Amount in words: NĂM MƯƠI MỐT TRIỆU ĐỒNG.

Đề nghị quy đổi ra /Request for changing into:

Tỷ giá /Ex rate:

☐ Phí trong số tiền rút /Deduct

☐ Phí thu từ tiền mặt /Fee collected from cash

☐ Phí thu từ tài khoản /Fee collected from A/C:

Nội dung /Remarks: LE DUC DAT RUT TIEN

ĐÃ CHI TIỀN

Người lĩnh tiền /Cash receiver: LE DUC DAT

Số CCCD/HC /ID No: 038090018772

Ngày cấp /Date: 19/09/2019

Nơi cấp /Place: CCSQLHCVTXXH

Điện thoại /Tel: 0912416498

Địa chỉ /Address: DOI 5 THIEU CHAU THIEU HOA / THANH HOA, VIET NAM

Khách hàng xác nhận các thông tin trên là chính xác /Please sign to confirm the above information is accurate

Người lĩnh tiền

Cash receiver

(Ký và ghi rõ họ tên/Signature & full name)

Kế toán trưởng

Chief Accountant

(Ký và ghi rõ họ tên/Signature & full name)

Chủ tài khoản

Account holder

(Ký và ghi rõ họ tên/Signature & full name)

Giao dịch viên

Teller

Kiểm soát viên

Supervisor

Cảm ơn quý khách hàng đã sử dụng dịch vụ của BIDV
Thank you for using BIDV's services

Mẫu số: C006

PHIẾU HẠCH TOÁN RÚT TIỀN MẶT

CASH WITHDRAWAL SLIP (ACCOUNTING)

Số /No: 22001 Ngày /Date: 27/12/2023

Tên tài khoản trích nợ /Dr A/C name: DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU	Bảng kê chi tiền /Cash Out Denomination		
Số tài khoản trích nợ /Dr A/C No: 5011691143	Mệnh giá	Số tờ	Thành tiền
Tại Ngân hàng /At Bank: NGAN HANG TMCP DT & PT VN CN THANH HOA PGD DONG VE	Denomination	Quantity	Amount
	500,000VND	6	3,000,000
	100,000VND	1	100,000
Số tiền bằng số /Amount in figures: 3,100,000 VND	Tổng/Total		3,100,000VND
Số tiền bằng chữ /Amount in words: BA TRIỆU MỘT TRĂM NGHÌN ĐỒNG.			
Nội dung /Remarks: LE DUC DAT RUT TIEN			
Người lĩnh tiền /Cash receiver: LE DUC DAT			
Số CCCD/HC /ID No: 038090018772			
Ngày cấp /Date: 19/09/2019			
Nơi cấp /Place: CCSQLHCVTTXH			
Điện thoại /Tel: 0912416498			

ĐÃ CHI TIỀN

Phân hạch toán của Ngân hàng /Bank's accounting entries:

Số GD: 022ABJE-7nlcsyZVr 43 200173294 GDV: 173294 KSV: 159585 CN: 501156
 Ngày GD: 27/12/2023 09:44:50 Ngày hiệu lực: 27/12/2023 Loại GD: WDLDDA A
 Số TK: 5011691143 VND DOAN THANH NIEN CONG SAN HO CHI MINH TRU
 DR 3,100,000 VND 1.0000000
 Số TK: 110101001 TIEN MAT TAI QUY
 CR 3,100,000 VND 1.0000000
 Phí: 0 VND VAT 10.00 %: 0 VNDT. Toán phí: 0 VND 1.0000000

Khách hàng xác nhận đã nhận đủ tiền /Please sign to confirm sufficient money received

Người lĩnh tiền /Cash Receiver
(Ký và ghi rõ họ tên/Signature & full-name)

Giao dịch viên
Teller

Kiểm soát viên
Supervisor

LE THI HANH

NGUYEN THI NGOC ANH

Cảm ơn quý khách hàng đã sử dụng dịch vụ của BIDV
Thank you for using BIDV's services

Mẫu số B006